TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2023/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 107/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị M, sinh năm 1983.
Địa chỉ: Ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
- Bị đơn: Ông Võ Thanh T, sinh năm 1977.
Địa chỉ: Ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị M và ông Võ Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị M và ông Võ Thanh T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Có 03 con chung, Võ Thanh B, sinh ngày 28/5/2000 và Võ Thanh H, sinh ngày 12/9/2002 đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết; Giao cháu Võ Thanh Đ, sinh ngày 25/6/2016 cho bà Võ Thị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông Võ Thanh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Ông Võ Thanh T cấp dưỡng nuôi cháu Được mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Thực hiện cấp dưỡng ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Được tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Võ Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Võ Thanh T chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Võ Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017313 ngày 07/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại 150.000 đồng cho bà Mơ; Ông Võ Thanh T phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Cai Lậy;
- CCTHADS H. Cai Lậy;
- UBND xã P;
H. C, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thoa